TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN Y** **TỈNH B**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Bản án số: 28/2017/HNGĐ-ST Ngày 15/9/2017 V/v: Tranh chấp về HNGĐ giữa anh Đ và chị Ng.	

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Y

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Trần Ngọc A.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trương Văn T, ông Nghiêm Đình Ch.

Thư ký phiên toà: Ông Nguyễn Trí T, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Y.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y tham gia phiên tòa: Ông Lê Huy L, Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Y, tỉnh B xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 73/2017/TLST-HNGĐ, ngày 13 tháng 7 năm 2017 về việc tranh chấp hôn nhân và gia đình theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 38/2017/QĐXXST-HNGĐ, ngày 23 tháng 8 năm 2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Trọng Đ, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn N, xã T, huyện Y, tỉnh B (có mặt).

Bị đơn: Chị Dương Thị Ng, sinh năm 1984.

Trú tại: Thôn V, xã T, huyện Y, tỉnh B (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Tại đơn khởi kiện đề ngày 26/5/2017 và các lời khai tiếp theo tại Toà án, nguyên đơn là anh Nguyễn Trọng Đ trình bày: Anh kết hôn với chị Dương Thị Ng ngày 18/11/2003 trên cơ sở tự nguyện tìm hiểu, có đăng ký kết hôn tại UBND xã T. Cưới xong chị Ng về nhà anh làm ăn ngay, vợ chồng ở riêng tại nhà đất của bố mẹ anh.

Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận được 3 đến 4 năm thì nảy sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do cuộc sống khó khăn. Mâu thuẫn gay gắt nhất từ đầu năm 2017, nguyên nhân do chị Ng là người hỗn láo, thường xuyên chửi anh. Anh có đi chơi về muộn thì chị Ng gọi điện chửi anh trước mặt mọi người và xưng bà với anh, chị Ng còn gọi anh là đồ con hoang, mặc dù vợ chồng sống chung nhà nhưng đã ly thân từ ngày 20/01/2017 âm lịch đến nay. Anh thấy không thể tiếp tục chung sống với chị Ng được vì không còn tình cảm. Anh đề nghị được ly hôn với chị Ng.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung là Nguyễn Trọng Đ1, sinh ngày 15/7/2004 và Nguyễn Trọng Đ2, sinh ngày 11/11/2008. Hiện hai con đang sống với vợ chồng. Khi ly hôn anh xin nuôi hai con, không yêu cầu cấp dưỡng nuôi con. Anh có nghề hát trầu văn và sơn nhà, thu nhập khoảng 5.000.000đ đến 6.000.000đ/tháng, do vậy có đủ điều kiện nuôi con.

Về tài sản chung, công nợ: Anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Phía bị đơn là chị Dương Thị Ng trình bày: Chị xác nhận một phần lời khai của anh Đ về điều kiện, hoàn cảnh kết hôn. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận, hạnh phúc không có mâu thuẫn lớn mà chỉ là những chuyển nhỏ nhặt trong sinh hoạt hàng ngày nhà nào cũng có. Chị luôn quan tâm, chăm lo cho chồng con. Nguyên nhân anh Đ xin ly hôn là ngày 20/01/2017 âm lịch anh Đ cùng một cô gái bỏ nhà đi vào Miền Nam gần 4 tháng không quan tâm đến gia đình, vợ con. Tháng 5/2017 âm lịch anh Đ về làm đơn ly hôn chị. Bản thân chị không làm gì có lỗi với chồng và gia đình nhà chồng. Hiện nay vợ chồng vẫn sống chung nhà, vẫn ăn chung, ở chung. Anh Đ xin ly hôn, chị xác định vợ chồng không có mâu thuẫn gì, chị vẫn còn yêu thương chồng, chị không đồng ý ly hôn. Nếu anh Đ kiên quyết xin ly hôn chị cũng không đồng ý.

Về con chung: Vợ chồng có 02 con chung như anh Đ trình bày. Nếu phải ly hôn chị xin nuôi cả hai con, yêu cầu anh Đ cấp dưỡng nuôi con 2.000.000đ/tháng.

Về tài sản chung, công nợ: Chị không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu ý kiến đã đánh giá việc tuân theo pháp luật tố tụng dân sự trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử là đúng pháp luật; việc chấp hành pháp luật của những người tham gia tố tụng đúng pháp luật.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

- Về quan hệ hôn nhân: Xét thấy vợ chồng anh Đ, chị Ng không có mâu thuẫn gì, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận đơn xin ly hôn của anh Đ.
- Về con chung: Không xem xét giải quyết.
- Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, ý kiến của Kiểm sát viên, Hội đồng xét xử nhận định:

Anh Nguyễn Trọng Đ kết hôn với chị Dương Thị Ng ngày 18/11/2003, đã tuân thủ đầy đủ các điều kiện kết hôn theo quy định của pháp luật, đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống phía anh Đ cho rằng chị Ng hỗn láo, thường xuyên chửi anh, xưng bà với anh, mặc dù sống chung nhà nhưng đã ly thân từ tháng 01/2017 âm lịch đến nay. Anh thấy không thể tiếp tục chung sống với chị Ng được vì không còn tình cảm, anh vẫn giữ nguyên yêu cầu xin ly hôn chị Ng.

Phía chị Ng cho rằng vợ chồng sống hòa thuận, hạnh phúc, không có mâu thuẫn gì lớn mà chỉ là những chuyện nhỏ nhặt trong sinh hoạt hàng ngày. Nguyên nhân anh Đ xin ly hôn là anh Đ có quan hệ trai gái, không quan tâm đến gia đình, phía chị không làm gì có lỗi với chồng và gia đình nhà chồng. Hiện vợ chồng vẫn sống chung một nhà. Chị thấy vợ chồng không có mâu thuẫn gì, chị vẫn còn tình cảm nên không đồng ý ly hôn.

Hội đồng xét xử thấy nguyên nhân anh Đ xin ly hôn là do anh Đ có quan hệ ngoại tình, không quan tâm đến gia đình. Xét thấy giữa anh Đ, chị Ng không có mâu thuẫn gì lớn, vợ chồng vẫn có thể chung sống được với nhau. Phía gia đình anh Đ và địa phương cung cấp chị Ng là người chịu thương chịu khó, yêu thương chồng con,

có trách nhiệm với gia đình, được lòng mọi người, do vậy không chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của anh Đ mà cần xử bác đơn ly hôn của anh Đ để vợ chồng về đoàn tụ.

Về con chung: Anh chị có hai con chung là Nguyễn Trọng Đ1, sinh ngày 15/7/2004 và Nguyễn Trọng Đ2, sinh ngày 11/11/2008. Do xử bác đơn nên về con chung không xem xét giải quyết.

Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết.

Về án phí: Anh Đ phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ điều 51, 56 Luật hôn nhân gia đình.

Căn cứ điều 235, 264, 266, 147 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Căn cứ Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Toà án;

1. Về quan hệ hôn nhân: Bác đơn xin ly hôn của anh Nguyễn Trọng Đ với chị Dương Thị Ng để vợ chồng về đoàn tụ.

2. Về con chung: Không xem xét giải quyết.

3. Về tài sản chung, công nợ: Không xem xét giải quyết.

4. Về án phí: Anh Nguyễn Trọng Đ phải chịu 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm (được trừ số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại biên lai số 03432, ngày 13/7/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Y).

Các đương sự có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nơi nhận:
- VKSND h. Y.
- TAND tỉnh B.
- THADS h. Y.
- Người tham gia tố tụng.
- Lưu.

Trần Ngọc A